

**KẾ HOẠCH**  
**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ GIÁO VIÊN**  
**NĂM HỌC: 2024 – 2025**

- Căn cứ Thông tư số 17/TT- BGDDT ngày 01 tháng 11 năm 2019 về ban hành chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư số 18/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành qui chế BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;
- Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non;
- Căn cứ Kế hoạch số 77/KH-SGDĐT ngày 31/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024 -2025;
- Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-PGDĐT ngày 20 tháng 08 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc BDTX cán bộ quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2024 - 2025;

Nay bộ phận chuyên môn trường tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai xây dựng kế hoạch BDTX của CBQL và giáo viên năm học 2024 - 2025 như sau:

**I.Mục đích của bồi dưỡng thường xuyên:**

**1. Đối với cán bộ quản lý:**

Nhằm bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với cán bộ quản lý cơ sở GDPT; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức và biên soạn tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường của cán bộ quản lý cơ sở GDPT, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, nâng cao mức độ đáp ứng của cán bộ quản lý với yêu cầu phát triển GDPT và yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDPT.

**2. Đối với giáo viên:**

Nhằm bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, tự đánh giá nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ quản lý, giáo viên theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp. Việc triển khai công tác BDTX phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai

Việc triển khai công tác BDTX phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo qua từng năm.

## **II. Đối tượng bồi dưỡng**

### **2.1. Đối với Cán bộ quản lý:**

Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở GDPT áp dụng đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường tiểu học.

**2.2. Đối với giáo viên:** Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông áp dụng đối với giáo viên đang giảng dạy ở trường tiểu học,

## **III. Nội dung, chương trình, thời lượng bồi dưỡng:**

### **3.1. Nội dung, chương trình:**

#### **\*Đối với cán bộ quản lý**

Bồi dưỡng theo Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông. Ngoài Chương trình bồi dưỡng 01 và Chương trình bồi dưỡng 02, cán bộ quản lý tự chọn Chương trình bồi dưỡng 03 (theo phụ lục 02).

#### **\*Đối với giáo viên**

Bồi dưỡng theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Ngoài Chương trình bồi dưỡng 01 và Chương trình bồi dưỡng 02, giáo viên tự chọn Chương trình bồi dưỡng 03 (theo phụ lục 04).

1. Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học của GDPT (gọi là Chương trình bồi dưỡng 01): Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở GDPT.

2. Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển GDPT theo từng thời kỳ của mỗi địa phương (gọi là Chương trình bồi dưỡng 02): Sở giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển GDPT của địa phương, thực hiện chương trình GDPT, chương trình giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án để triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (nếu có).

3. Chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường, năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm (gọi là Chương trình bồi dưỡng 03): Cán bộ quản lý, giáo viên cơ sở GDPT, tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển, nâng cao phẩm chất, năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường, năng lực nghề nghiệp đáp ứng theo yêu cầu vị trí việc làm. Số lượng mô đun tự chọn đảm bảo quy định về thời lượng bồi dưỡng của Chương trình này.

### **3. 2. Thời lượng bồi dưỡng**

**1.Nội dung bồi dưỡng 1:** khoảng 1 tuần/năm học (40 tiết/năm học);

**2.Nội dung bồi dưỡng 2:** khoảng 1 tuần/năm học (40 tiết/năm học);

**3. Nội dung bồi dưỡng 3:** 1 tuần/năm học (40 tiết/năm học);

- Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục của địa phương trong từng năm học, các cấp quản lý giáo dục có thể thay đổi thời lượng chương trình bồi dưỡng 01 và Chương trình bồi dưỡng 02 phù hợp nhưng không thay đổi thời lượng Chương trình bồi dưỡng 03 của mỗi cán bộ quản lý và giáo viên cơ sở GDPT (đảm bảo thời lượng 120 tiết/năm học);

\* **Nội dung đăng ký:** Đăng ký các nội dung như sau:

- Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Tập huấn phần mềm trường học kết nối; đánh giá học sinh tiểu học;

- Tập huấn về tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo;

- Thực hiện chương trình, sách giáo khoa, kiến thức giáo dục địa phương; GD STEM

\* **Hình thức học:** Đăng ký nội dung, học tập trung theo kế hoạch của PGD&ĐT.

### 3. Nội dung 3:

#### 3.1: Đối với giáo viên: 40 tiết/năm học/GV

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời lượng thực hiện (tiết)		Thời gian
				Lý thuyết	Thực hành	
<b>Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ</b>	<b>GVPT 04</b>	<p><b>Sử dụng phương pháp dạy học và phát triển phẩm chất năng lực học sinh</b></p> <p>1. Những vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.</p> <p>3. Phát triển được chương trình môn học hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục phổ thông</p>	<p>- Trình bày được một số vấn đề chung về dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông nói chung, phù hợp với đặc thù cấp học vùng miền</p> <p>- Xây dựng điều chỉnh kế hoạch dạy học giáo dục và tổ chức dạy học giáo dục đáp ứng yêu cầu chương trình môn học hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với đặc thù cấp học vùng miền</p>	16	24	Từ ngày 01/10/2024 đến ngày 01/12/2024

			Hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng điều chỉnh và tổ chức hoạt động dạy học giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh			
	Làm bài kiểm tra					Tháng 12
	Làm bài thu hoạch					Tháng 01/2025

### 3.2: Đối với CBQL: 40 tiết/năm học/CBQL

Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn	Mã mô đun	Tên và nội dung chính của mô đun	Yêu cầu cần đạt	Thời gian học tập trung (tiết)		Thời gian
				Lý thuyết	Thực hành	
2. Xây dựng môi trường giáo dục	QLPT (5)	<b>Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường</b> 1. Những vấn đề chung về quản trị hoạt động dạy học giáo dục trong nhà trường 2. Công tác quản trị học động dạy học, giáo dục (kế hoạch dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất năng lực học sinh... trong nhà trường). Phân công hướng dẫn, giám sát, đánh giá giáo viên, tổ chuyên môn 3. Phân công, hướng dẫn giám sát, đánh giá giáo viên, tổ chuyên môn thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường	- Xác định các nội dung cơ bản về hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường. - Tổ chức xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục trong nhà trường (dạy học các môn học đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, hoạt động trải nghiệm đối với cấp tiểu học . Giáo dục hòa nhập, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, giảm thiểu rủi ro và ứng phó với các tình huống khẩn cấp...)	16	24	Từ ngày 01/10/2024 đến ngày 01/12/2024
			Làm bài thu hoạch			Tháng 01/2025

(Kèm bảng Phụ lục tổng hợp chuyên đề bồi dưỡng do CBQL tự chọn)

#### **IV. Đánh giá và công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên**

##### **1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX cho CBQL**

- CBQL tham gia khóa bồi dưỡng được đánh giá kết quả, nếu đạt yêu cầu phòng giáo dục và đào tạo cấp giấy chứng nhận và lưu trong hồ sơ công chức, viên chức

hàng năm. Kết quả BDTX là một trong những minh chứng để xếp loại CBQL theo Chuẩn hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với CBQL trường tiểu học.

##### **2. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX cho giáo viên**

- Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

- Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 2 mức:

+ Hoàn thành kế hoạch BDTX gọi tắt là (HT)

+ Không hoàn thành kế hoạch BDTX gọi tắt là (KHT)

##### **2. Phương thức đánh giá kết quả BDTX**

###### **2.1. Hình thức, đơn vị đánh giá kết quả BDTX.**

Hiệu trưởng biên soạn đề và tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả BDTX của CB, GV của trường. Cơ sở đánh giá kết quả BDTX giáo viên thông qua bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, viết thu hoạch hoặc giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh thông qua các báo cáo chuyên đề. Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá này như sau:

###### **2.2. Thang điểm đánh giá kết quả BDTX**

Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, mỗi mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 (gọi là các điểm thành phần).

###### **2.3. Điểm trung bình kết quả BDTX**

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:  
$$\text{ĐTB BDTX} = (\text{điểm nội dung bồi dưỡng 1} + \text{điểm nội dung bồi dưỡng 2} + \text{điểm trung bình của các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của giáo viên}) : 3.$$

ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định hiện hành.

##### **3. Xếp loại kết quả BDTX**

a) CB quản lý, giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

+ Hoàn thành kế hoạch BDTX đạt điểm 5 trở lên.

+ Không hoàn thành kế hoạch BDTX đạt điểm dưới 5

c) Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

##### **V. Thời gian tiến hành các công việc:**

- Quán triệt Thông tư 17/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

- Quán triệt Thông tư số 18/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

- Quán triệt Thông tư số 19/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành qui chế BDTX giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

- Quán triệt KH số 77/KH-SGDĐT ngày 31/7/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024 -2025;

- Hoàn thành việc lập kế hoạch của trường ngày 10 tháng 09 năm 2024.

- Hoàn thành việc lập kế hoạch BDTX năm học 2024 -2025 của giáo viên trước 20 tháng 09 năm 2024.

-Tiến hành kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên về BDTX, nộp kết quả BDTX về PGD&ĐT trước ngày 10 tháng 4 năm 2025.

- Nhận giấy chứng nhận BDTX cuối tháng 7 năm 2025.

## **VI. Thực hiện hồ sơ lưu trữ:**

### **1. Cá nhân:**

- Sổ học tập bồi dưỡng thường xuyên;
- Kế hoạch cá nhân;
- Tài liệu theo từng nội dung quy định;
- Bài khảo sát đánh giá kết quả;
- Giấy chứng nhận kết quả BDTX

### **2. Nhà trường:**

- Kế hoạch BDTX của trường
- Sổ theo dõi, danh sách giáo viên tham gia bồi dưỡng và không tham gia bồi dưỡng;

- Kết quả đánh giá, xếp loại BDTX của giáo viên.

## **VII. Trách nhiệm tổ chức thực hiện:**

### **1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:**

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao. Nộp Kế hoạch bồi dưỡng về phòng GD&ĐT.

- Ra đề và tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên.

### **2. Trách nhiệm của Tổ chuyên môn:**

- Kiểm tra giáo viên tổ mình việc thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của tổ viên, có kế hoạch giúp đỡ, tác nghiệp để cùng nhau hoàn thành kế hoạch.

### **3. Trách nhiệm của giáo viên:**

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường và các cơ quan quản lý giáo dục.

- Báo cáo lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của CBQL và giáo viên trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai năm học 2024 -2025. Kính mong lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt để nhà trường đi vào hoạt động đạt hiệu quả.

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT;
- GV;
- Lưu VT;

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*Nguyễn Thị Thu*

**DANH SÁCH CÁN BỘ PHỤ TRÁCH  
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN  
Năm học: 2024 -2025**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Bùi Ngọc Dương	Hiệu trưởng	Trưởng ban	
2	Nguyễn Thị Thu	P. Hiệu trưởng	P'.Trưởng ban	
3	Trần Thị Hương	P. Hiệu trưởng	P'.Trưởng ban	
4	Lê Thị Luyến	KT khối 1	Thành viên	
5	Phạm Thị Kim Sen	KT khối 2	Thành viên	
6	Nguyễn Thị Lan Anh	KT khối 3	Thành viên	
7	Nguyễn Thị Thanh	KT khối 4	Thành viên	
8	Vũ Thị Nụ	KT khối 5	Thành viên	
9	Lê Thị Nhật Hồng	KT khối bộ môn	Thành viên	

*Nghĩa Đức, ngày 10 tháng 09 năm 2024*

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*Nguyễn Thị Thu*



